TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 188/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 108/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Ông Trần Hữu V, sinh năm 1993; Căn cước công dân số: 079093016350 do Cục C về TTXH cấp ngày 18/9/2022; Địa chỉ: Số A ấp T, xã H, T phồ Hồ Chí Minh.

- Người yêu cầu: Bà Phạm Đỗ Trà M, sinh năm 1993; Căn cước công dân số: 079193018665 do Cục C về TTXH cấp ngày 20/4/2021; Địa chỉ: Số D Đ, phường T, T phồ Hồ Chí M1.

XÉT THẤY:

[1] Về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Ông Trần Hữu V và bà Phạm Đỗ Trà M tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H(cũ xã T, huyện H), Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 90 cấp ngày 24 tháng 12 năm 1998.

Sau khi kết hôn, vợ chồng ông bà sống hạnh phúc được một thời gian thì cả hai phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm về nhiều mặt trong cuộc sống gia đình, không tìm được tiếng nói chung để giải quyết mâu thuẫn. Cả hai đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2025 cho đến nay. Nay, ông Trần Hữu V và bà Phạm Đỗ Trà M xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng yêu cầu Tòa giải quyết cho ly hôn để giải thoát cho nhau là có cơ sở, cần được chấp nhận.

[2] . Về con chung: Ông Trần Hữu V và bà Phạm Đỗ Trà M khai có một con chung là Trần Nhã V1, sinh ngày 08 tháng 10 năm 2020. Ông V và bà M đồng thỏa thuận giao trẻ Trần Nhã V1 cho bà M trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Trần Hữu V và bà Phạm Đỗ Trà M tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Trần Hữu V và bà Phạm Đỗ Trà M cùng khai không có.

[5] Về lệ phí giải quyết việc thuận tình ly hôn do ông Trần Hữu V và bà Phạm Đỗ Trà M chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Hữu V và bà Phạm Đỗ Trà M thuận tình ly hôn (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 90 do Ủy ban nhân dân xã H(cũ xã T, huyện H), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24 tháng 12 năm 1998).

- Về con chung: Ông Trần Hữu V giao trẻ Trần Nhã V1, sinh ngày 08 tháng 10 năm 2020 cho bà Đỗ Trà M trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự giải quyết

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo qui định tại khoản 5 điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Trần Hữu V và bà Phạm Đỗ Trà M tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: Ông Trần Hữu V và bà Phạm Đỗ Trà M cùng khai không có.

- Về lệ phí thuận tình ly hôn: Ông Trần Hữu V và bà Phạm Đỗ Trà M phải chịu lệ phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được tính vào tạm ứng lệ phí do ông Trần Hữu V và bà Phạm Đỗ Trà M đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003337 ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV4-TP.HCM;
- Phòng THADS KV4-TP.HCM;
- UBND xã Hóc Môn, TP.HCM (để xóa sổ bộ);
- Lưu: VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Văn Long